

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HSPT
Ngày: 20-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Quang

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu; ông Bùi Đình Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 146/2018/TLPT-HS, ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo: Lê Văn Quốc do có kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q và Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn Q, sinh ngày: 09/9/1986; nơi cư trú: Thôn 2, xã S, huyện V, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ con: Có vợ là Đào Thị M và hai con, con đầu sinh năm 2012, con thứ hai sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp bắt tạm giam từ ngày 07/6/2018 đến ngày 20/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình “Bảo lĩnh” (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Q: Ông Lê Xuân N, sinh năm 1979. Nghề nghiệp: Cán bộ Phòng khám xã Đ thuộc Bệnh viện đa khoa huyện V - Là bào chữa viên nhân dân.

Địa chỉ: Xóm 8, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

2. Người bị hại không kháng cáo: Ông Phạm Đình H, sinh năm: 1958; địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 22/04/2018, Lê Văn Q ở thôn 2, xã S, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh cầm theo một chiếc xuống dài 124,4cm, có cán được làm bằng tre, lưỡi bằng kim loại đi ra phần ranh giới đất của nhà mình mua của bà Võ Thị H để đào hố chôn cột bê tông làm ranh giới với phần đất của gia đình ông Phạm Đình H cư trú cùng thôn. Khi ra đến nơi, Q gọi ông H ra để thống nhất ranh giới vì trước đây chưa phân định rõ nên Q chưa làm được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lúc này, ông Phạm Đình H đi từ trong nhà ra và chỉ vào hàng chè làm ranh giới nhưng Q không đồng ý và nói “giờ cứ theo trong bìa đỏ xem mốc ở đâu chứ không theo ông chỉ được”. Giữa ông H và Q không thống nhất được với nhau về ranh giới đất nhưng Q vẫn dùng xuống đào hố để chôn cọc. Thấy vậy, ông H liền đi lại dùng chân để lấp hố do Q đào nhưng bị Q dùng lưng che nên ông H chạy vào nhà lấy một chiếc dao rựa, có đầu mũi dao cong và vát nhọn ra dơ lên và nói “mi mà đào thì tau chém”. Thấy ông H cầm dao dơ lên đòi chém, Q dùng xuống gạt chiếc dao trên tay ông H xuống làm tay trái của ông H bị xây xước. Tiếp đó, ông H chạy vào nhà lấy một cây nứa hình trụ, màu vàng, dài 3,3m rồi dùng dao vót nhọn một đầu chạy ra để đâm Q. Thấy ông H cầm theo cây nứa vót nhọn chạy ra, Q bỏ chạy, vừa chạy Quốc vừa nghĩ không thể chạy mãi được, ông H cầm cây nứa dài sẽ khó xoay sở nên Q chạy về phía sau ngôi nhà cũ mua của bà H, nấp bên một bức tường cạnh một cái bi giếng. Khi ông H cầm cây nứa chạy đến, Q dùng hai tay cầm xuống đánh từ trên xuống dưới, từ sau ra trước hướng về phía ông H, thấy vậy ông H dùng tay dơ cây nứa lên đỡ thì cây nứa bị gãy, lưỡi xuống trượt xuống trúng vào đầu khiến ông H bị choáng ngã xuống đất. Sau đó, ông H được gia đình đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện H, Bệnh viện H tỉnh Nghệ An từ ngày 22/4/2018 đến ngày 02/5/2018 thì về điều trị tại nhà.

Tại hồ sơ bệnh án số 18608658 ngày 06/5/2018 của Bệnh viện H tỉnh Nghệ An phản ánh kết quả chụp CLVT: Đụng dập, máu tụ nhu mô não vùng thái dương phải, ít máu tụ khoang ngoài màng cứng vùng hố thái dương trái, vỡ xương thái dương trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 163/TTPY ngày 01/06/2018 của Trung tâm Pháp y Sỡ y tế Nghệ An kết luận: Phạm Đình H chấn thương sọ não: Đụng dập, máu tụ nhu mô não vùng thái dương phải, máu tụ ngoài màng cứng thái dương trái, vỡ xương thái dương trái. Tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 33% (ba mươi ba phần trăm).

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện V thu giữ 01 (một) chiếc xuống dài 124,4cm, cán làm bằng tre hình trụ tròn dài 95,5cm, đường kính 4,8cm, phần lưỡi làm bằng kim loại dài 28,9cm, rộng 8,4cm hình bán nguyệt, lưỡi xuống còn dính đất; 01 (một) chiếc dao, loại dao rựa, dài 67cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 31,5cm, vị trí rộng nhất là 5cm, mũi dao cong và vát

nhọn, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn dài 35,5cm, đường kính 3,4cm; 02 đoạn nứa có tổng chiều dài 3,3m, hình trụ tròn, đường kính 3cm, màu vàng, trong đó: Đoạn thứ nhất là phần ngọn dài 115cm, đã bị vỡ, phần ngọn bị chặt vát nghiêng, phần gốc bị gãy không bằng phẳng. Đoạn thứ hai có chiều dài 215cm, phần ngọn bị gãy không bằng phẳng, phần gốc vót nhọn dài 15cm, vị trí vót nhọn sắc gọn, phần gốc bị nứt một đường dài 26cm, phần ngọn cách gốc 100cm bị nứt vỡ, từ gốc đến ngọn 138cm có nhiều vết trầy xước kích thước 9cm x 5cm, vết xước sâu làm cây nứa bị nứt, từ vết xước thứ nhất đến ngọn cách 18cm có một vài vết xước nhẹ kích thước 5,5 cm x 0,8cm và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện V xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Văn Q và chị Đào Thị M đã bồi thường thiệt hại cho ông Phạm Đình H số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Cáo trạng số 12/CT-VKS-VQ ngày 27/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh truy tố Lê Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, e khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Q 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 07/6/2018 đến ngày 20/7/2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, ngày 15/11/2018 bị cáo Lê Văn Q kháng cáo cho rằng Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3, Điều 134 Bộ luật hình sự với mức hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 05/11/2018 là không đúng, bị cáo bị oan. Bị cáo đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét lại bản án nói trên xét xử bị cáo theo tội “Cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng” theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015 và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo đề nghị trưng cầu giám định lại thương tích của ông Phạm Đình H; minh bạch 03 tấm phim chụp cắt lớp của ông Hà (01 tấm ở Bệnh viện đa khoa H; 01 tấm ở Bệnh viện đa khoa H tỉnh Nghệ An; 01 tấm lúc giám định thương tích của ông H ngày 01/6/2018); minh bạch hồ sơ bệnh án của ông Phạm Đình H tại Bệnh viện đa khoa H tỉnh Nghệ An và giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện.

Ngày 19/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Q có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKS-KN đối với bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V tuyên bị cáo Lê Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, việc Tòa án và Hội đồng xét xử sơ

thẩm chấp nhận ông Lê Xuân N là cán bộ phòng khám xã Đức Lĩnh thuộc Bệnh viện đa khoa huyện V tham gia bào chữa theo giấy uỷ quyền ngày 17/10/2018 cho bị cáo Lê Văn Q là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm nói trên để xét xử lại theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn Q giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 358 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q, chấp nhận kháng nghị số 01/QĐ-VKS-KN ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Q: Huỷ bản án sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh, chuyển hồ sơ vụ án để xét xử lại theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1.1] Đối với quan điểm cho rằng kết luận giám định pháp y số 163/TTPY ngày 01/06/2018 của Trung tâm Pháp y Sở y tế Nghệ An đối với ông Phạm Đình H kết luận thương tích 33% đối với ông Phạm Đình H không khách quan, Hội đồng xét xử nhận thấy: Căn cứ yêu cầu giám định lại của bị cáo Lê Văn Q, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã có Quyết định trưng cầu giám định lại số 01/2019/QĐ-TA ngày 21 tháng 03 năm 2019 tại Viện pháp y quốc gia đối với thương tích của ông Phạm Đình H.

Căn cứ điểm 4 mục “III. Phần giám định” của bản kết luận giám định pháp y thương tích số 91/19/TgT ngày 14/5/2019 của Viện pháp y Quốc gia xác định:

- PhimCT-Scanner và MRI sọ não ngày 25/4/2019 của Bệnh Viện Hữu Nghị:

+ Các tổn thương máu tụ đã tiêu, chỉ để lại di chứng ổ dịch khuyết não hố thái dương phải.

+ Đường vỡ nền sọ thái dương trái (chiều dài 3,5m)

+ Phát hiện thêm đường vỡ thái dương đỉnh phải (chiều dài 3,6m) và hình ảnh dịch trong xoang sàng trước.

Như vậy, nếu căn cứ vào kết quả hội chẩn thì tại PhimCT-Scanner và MRI sọ não ngày 25/4/2019 của Bệnh Viện Hữu Nghị: *Phát hiện thêm đường vỡ thái dương đỉnh phải (chiều dài 3,6m) và hình ảnh dịch trong xoang sàng trước.* Vết thương này không xác định được thời điểm hình thành, đồng thời xác định độ dài đường vỡ sọ 3,6m là không phù hợp với thực tế. Vì vậy, không có cơ sở để

sử dụng Kết luận giám định pháp y thương tích số 91/19/TgT ngày 14/5/2019 của Viện pháp y Quốc gia để xét xử vụ án.

Hội đồng xét xử nhận thấy Bản kết luận giám định pháp y số 163/TTPY ngày 01/06/2018 của Trung tâm Pháp y Sở y tế Nghệ An đối với ông Phạm Đình H được thực hiện theo đúng trình tự quy định của pháp luật, phù hợp với hồ sơ bệnh án, tại phiên tòa sơ thẩm Giám định viên đã giải thích rõ ràng về hồ sơ giám định và Bản kết luận giám định pháp y đối với ông H. Mặt khác, từ khi bị Q dùng xuống đánh trúng đầu cho đến thời điểm giám định ông H không bị một ngoại lực nào khác tác động vào phần đầu và bản thân ông H cũng không có tiền sử gì về bệnh não. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[1.2] Đối với nội dung kháng cáo cho rằng hành vi đánh ông H của bị cáo là vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng và người bị hại đã có đơn đề nghị bãi nại nhưng cơ quan tố tụng vẫn khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đối với bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm và kết quả việc xem xét tại chỗ nơi xảy ra sự việc của cấp sơ thẩm đã thể hiện khi ông H cầm cây nửa vót nhọn chạy ra thì bị cáo chạy ra phía sau bức tường nhà xây, khoảng cách từ vị trí bị cáo bỏ chạy đến vị trí bị cáo đứng đánh ông H khoảng 5m đến 8m và khi bị cáo chạy ra phía sau bức tường nhà xây thì ông H không thấy bị cáo vì bức tường che, nhưng khi ông H vừa chạy qua bức tường nhìn sang phải thấy bị cáo đang cầm xuống đứng đối diện và ông H đang tư thế để xoay trở cây nửa thì bị cáo dùng xuống đánh về phía ông H. Điều này chứng tỏ bị cáo đã chủ động chạy lại đứng ở chỗ chiếc bi giềng cạnh bức tường để chờ ông H chạy đến và đánh về phía ông H. Mặt khác, tại vị trí ông H đứng là khu vực hẹp, có nhiều vật chướng ngại, ở phía sau lưng ông H là chuồng gà lưới B40, phía chếch bên phải bức tường nhà, phía chếch bên trái có cột treo lưới nhựa chống nắng, phía trước ông H là chiếc bi giềng nên việc xoay trở cây nửa dài hơn 3m là không thể thực hiện nhanh theo như lời khai ông H là đúng. Tại địa điểm xảy ra sự việc, bị cáo có nhiều hướng để chạy, vị trí bị cáo đứng đánh ông H phía sau lưng thông thoáng không có gì ngăn cản nhưng bị cáo không chạy mà chủ động đứng lại chỗ chiếc bi giềng cạnh bức tường để đánh ông H, trong khi bị cáo còn có nhiều sự lựa chọn khác. Do đó, hành vi của bị cáo là cố ý dùng xuống đánh về phía ông H làm lười xuống trượt trúng vào đầu ông H mà không phải là hành vi vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng.

Căn cứ kết luận giám định pháp y xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông H là 33% và chiếc xuống bị cáo sử dụng đánh ông H là hung khí nguy hiểm nên không thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại theo quy định tại Điều 155 Bộ luật TTHS.

Hội đồng xét xử xét thấy, tuy tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thừa nhận mình chạy về nắp sẵn ở chiếc bi giềng cạnh bức tường để đánh ông H như lời khai ở quá trình điều tra nhưng không nêu ra được lý do. Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có đủ

cơ sở khẳng định cấp sơ thẩm xét xử Lê Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[1.3] Xét đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng an ninh, trật tự trên địa bàn. Quá trình xét xử cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, e khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là phù hợp. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ.

[2] Xét nội dung Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-KN ngày 19/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc Toà án và Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận ông Lê Xuân N là cán bộ phòng khám xã Đ thuộc Bệnh viện đa khoa huyện V tham gia bào chữa theo giấy uỷ quyền ngày 17/10/2018 cho bị cáo Lê Văn Q là trái với quy định tại khoản 20 Điều 55; điểm g khoản 2 Điều 61; khoản 1, 2 Điều 72 Bộ luật tố tụng hình sự, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Từ việc chấp nhận cho ông Lê Xuân N tham gia bào chữa cho bị cáo Lê Văn Q trái pháp luật dẫn đến Thẩm phán chủ tọa phiên toà cho phép ông Lê Xuân N tiếp cận hồ sơ vụ án để nghiên cứu, sao chụp tài liệu, chứng cứ vụ án là không đúng đối tượng và làm lộ tài liệu hồ sơ vụ án thuộc danh mục tài liệu mật của Nhà nước cho người không có quyền được xem xét.

Từ những phân tích trên xét thấy Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-KN, ngày 19/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm f Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Lê Văn Q không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q; Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-KN, ngày 19/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh: Huỷ bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HSST ngày 05/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh, chuyển hồ sơ cho Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử lại theo thủ tục chung.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Lê Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA huyện Vũ Quang;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Quang

